TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 109/2024/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 15 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 104/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1982; Địa chỉ thường trú: Thôn K, xã X, huyện T, tỉnh T.
- Bà **Nguyễn Thị Kim Đ**, sinh năm 1980; Địa chỉ thường trú: Ấp T, xã L, huyện C, tỉnh T; Nơi cư trú: Nhà không số kế 2A43/2 tổ 5 ấp 2 xã P, huyện B, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Kim Đ đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Kim Đ cùng xác định quá trình chung sống có 01 con chung là trẻ Nguyễn Hữu P (Giới tính nam, sinh ngày 13/01/2015).

Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Kim Đ thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao trẻ Nguyễn Hữu P (Giới tính nam, sinh ngày 13/01/2015) cho bà Đ tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Văn B có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), thời gian bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con là từ tháng 01 năm 2024.

Ông Nguyễn Văn B có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con cái khi cần thiết có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc góp phần phí tổn nuôi con sau này.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Kim Đ cùng xác định tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Tòa án không đặt ra để giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Kim Đ cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Tòa án không đặt ra để giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Kim Đ chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0033115 ngày 18/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông B và bà Đ đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Kim Đ đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 61/2014, quyển số 01/2014 đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh T ngày 15/9/2014 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Kim Đ cùng xác định quá trình chung sống có 01 con chung là trẻ Nguyễn Hữu P (Giới tính nam, sinh ngày 13/01/2015).

Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Kim Đ thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao trẻ Nguyễn Hữu P (Giới tính nam, sinh ngày 13/01/2015) cho bà Đ tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Văn B có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), thời gian bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con là từ tháng 01 năm 2024.

Ông Nguyễn Văn B có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con cái khi cần thiết có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc góp phần phí tổn nuôi con sau này.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Kim Đ cùng xác định tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Tòa án không đặt ra để giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Kim Đ cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Tòa án không đặt ra để giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị Kim Đ chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0033115 ngày 18/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông B và bà Đ đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Châu